TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỌ XUÂN** **TỈNH THANH HÓA** _____	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** _____

Bản án số: 79/2019/HS-ST
Ngày 17 - 12 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỌ XUÂN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Minh Sửu

Ông Đỗ Trọng Hoành

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Ngọc Công - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2019 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Thọ Lâm, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2019;

Đối với bị cáo: **Hồ Đắc B**, sinh năm 1966 tại: xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: thôn Quảng Ích 1, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 02/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Đắc T (đã chết) và bà Phạm Thị T (đã chết); có vợ là Phạm Thị H1 và 01 con; tiền sự: không; tiền án: Ngày 19/9/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 25 tháng tù về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" , đến ngày 28/4/2015 chấp hành xong hình phạt và ngày 10/3/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân xử phạt 27 tháng tù về tội "mua bán trái phép chất ma túy" , đến ngày 27/12/2017 đã chấp hành xong hình phạt ; nhân thân: Ngày 11/12/1992 bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 12 tháng tù về tội "cưỡng đoạt tài sản" và ngày 28/5/2013 bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bi cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/7/2019, chuyển tạm giam ngày 30/7/2019 đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Lê Văn H, sinh năm 1974, địa chỉ: thôn 2, xã X1, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

2. Anh Lê Đình T1, sinh năm 1976, địa chỉ: đội 3, xã X2, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1984, địa chỉ: thôn H, xã Th, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

4. Anh Hoàng Văn Q, sinh năm 1991, địa chỉ: đội 3, xã H2, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

5. Chị Phạm Thị H1, sinh năm 1971, địa chỉ: thôn Q, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Huỳnh Lam S, sinh năm 1965, địa chỉ: thôn Q, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 21/7/2019, Tổ công tác của Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an huyện Thọ Xuân tiến hành tuần tra, kiểm soát tại khu vực thôn Quảng Ích 1, xã Xuân Thiên, huyện Thọ Xuân thì phát hiện các đối tượng có biểu hiện nghi vấn với các chất ma túy, cụ thể:

Lần thứ 1: Vào hồi 13 giờ 15 phút ngày 21/7/2019, phát hiện Lê Văn H và Lê Đình T1 có biểu hiện nghi vấn. Tiến hành kiểm tra thu giữ trên người H 02 gói nhỏ bên trong có chứa chất bột trắng ngà; H và T1 khai nhận là ma túy vừa mua của Hồ Đắc B với giá 200.000 đồng. Cơ quan điều tra đã niêm phong vào phong bì ký hiệu M. Tại Cơ quan điều tra, H và T1 khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 21/7/2019, H và T mỗi người góp 100.000 đồng được tổng là 200.000 đồng, sau đó đến thuyền của B ở bến đò thuộc thôn Q, xã X mua ma túy để sử dụng. Khi đến bến đò thì T1 đứng ở chòi thu vé còn Hđi lên thuyền của B và hỏi B: "còn ma túy không bán cho 200.000 đồng", B đồng ý và lấy trong người ra 02 gói heroine đưa cho H, còn H đưa cho B 200.000 đồng. Sau đó H, T1 đem số ma túy trên đi sử dụng thì bị phát hiện và thu giữ.

Lần thứ 2: Vào hồi 15 giờ ngày 21/7/2019 phát hiện Nguyễn Văn K và Hoàng Văn Q có biển hiện nghi vấn. Tiến hành kiểm tra, thu giữ trên người K 01 gói bên trong có chứa bột trắng ngà; K và Q khai là ma túy vừa mua của Hồ Đắc B với giá 100.000 đồng. Cơ quan điều tra đã niêm phong vào phong bì ký hiệu M 1. Tại Cơ quan điều tra, K và Q khai nhận: Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, K rủ Q đến thuyền của B ở bến đò thuộc thôn Q, xã X mua ma túy để sử dụng chung. Khi đến bến đò, Q đứng ở cầu đợi, còn K lên thuyền của B hỏi mua ma túy, B đồng ý; K lấy 100.000 đồng đưa cho B, còn B lấy 01 gói heroine đưa cho K. Sau đó K và Q đem số ma túy trên đi sử dụng thì bị phát hiện và thu giữ.

Qua các tài liệu thu thập được, Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã ra lệnh và tiến hành bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Hồ Đắc B về hành vi "mua bán trái phép chất ma túy". Đến 18 giờ 15 phút cùng ngày, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hồ Đắc B là chiếc thuyền tại bến đò thuộc thôn Q, thu giữ tại vị trí mũi thuyền: 08 gói bên trong có chứa bột trắng ngà, niêm phong vào phong bì ký hiệu M 2; 16 bơm kim tiêm MPV y tế chưa sử dụng và số tiền 23.140.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra Hồ Đắc B khai nhận: toàn bộ số ma túy bị thu giữ là heroine, nguồn gốc là vào sáng ngày 21/7/2019, B mua của Nguyễn Văn H, sinh năm 1968, ở thôn Q, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa với giá 500.000 đồng đem về để sử dụng và bán lại cho các con nghiện. Đến chiều cùng ngày, Bcó bán cho Lê Văn H 02 gói nhỏ heroine với giá 200.000 đồng và Nguyễn Văn K 01 gói nhỏ heroine với giá 100.000 đồng, thu được tổng số tiền 300.000 đồng; đối với 08 gói nhỏ heroine còn lại Bình cất giữ trên thuyền thì bị Cơ quan điều tra khám xét và thu giữ.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định đối với tang vật thu giữ theo quy định. Tại kết luận giám định số 1778/PC09 ngày 25/7/2019, số 1784/PC09 ngày 27/7/2019, số 1780/PC09 ngày 27/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: phong bì niêm phong ký hiệu M có tổng trọng lượng (khối lượng) 0,042g, loại Heroine; phong bì niêm phong ký hiệu M1 có tổng trọng lượng (khối lượng) 0,023g, loại Heroine; phong bì niêm phong ký hiệu M2 có tổng trọng lượng (khối lượng) 0,691g, loại Heroine.

Đối với các đối tượng Lê Văn H, Lê Đình T, Nguyễn Văn K và Hoàng Văn Q, đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tuy nhiên chưa đủ định lượng để xử lý trách nhiệm hình sự, nên cơ quan Công an đã tiến hành xử lý hành chính theo quy định.

Về tang vật thu giữ: Đối với 0,68g heroine còn lại sau giám định, 16 bơm kim tiêm MPV y tế chưa sử dụng và số tiền 300.000 đồng. Hiện đang được quản lý theo quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 23.140.000 đồng thu giữ tại chỗ ở của Hồ Đắc B, quá trình điều tra xác định có 300.000 đồng là tiền B bán heroine cho Huấn và K, còn lại 22.840.000 đồng là tài sản của chị Phạm Thị H 1 (vợ Bình), nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị H1.

Tại bản cáo trạng số 78/CT-VKSTX ngày 22/11/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Hồ Đắc B về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hồ Đắc B thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu và khai nhận: Bản thân bị cáo B có nghiện ma túy, nên vào sáng ngày 21/7/2019, bị cáo có mua của Nguyễn Văn H, sinh năm 1968, ở thôn Q, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa 01 gói heroine với giá 500.000 đồng, đem về chia nhỏ để sử dụng dần. Đến chiều cùng ngày, khi bị cáo đang ở trên thuyền (là nơi ở của B) thì lần lượt có H và Kn đến hỏi mua ma túy;

được bị cáo đồng ý và có bán cho H 02 gói nhỏ heroine với giá 200.000 đồng và K 01 gói nhỏ heroine với giá 100.000 đồng, thu được tổng số tiền 300.000 đồng. Đến 17 giờ cùng ngày bị cáo bị Tổ công tác của Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an huyện Thọ Xuân bắt giữ khẩn cấp và tiến hành khám x ét thuyền của bị cáo có thu giữ được 08 gói nhỏ heroine bị cáo cất giấu để sử dụng dần và bán cho người nghiện kiếm lời lấy tiền mua ma túy sử dụng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hồ Đắc B phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Đề nghị áp dụng: điểm b, q khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Đắc B từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: không đề nghị.

Về vật chứng: đề nghị tịch thu, tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định và 16 bơm kim tiêm MPV y tế chưa sử dụng ; tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng. Về án phí: buộc bị cáo B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo nhận tội và xin được giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, Biên bản khám xét, Kết luận giám định, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Trong ngày 21/7/2019 Hồ Đắc B đã 02 lần có hành vi bán trái phép chất ma túy, cụ thể: bán cho Lê Văn H 0,042g heroine với giá 200.000 đồng và bán cho Nguyễn Văn K 0,023g heroine với giá 100.000 đồng; Ngoài ra khi Cơ quan điều tra tiến hành bắt giữ B và tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hồ Đắc B (là chiếc thuyền neo đậu tại bến đò thôn Q, xã X, huyện T) còn phát hiện và thu giữ của B 0,691g heroine; bị cáo B mua heroine về cất giấu, chia nhỏ để sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện kiếm lời.

Hành vi của bị cáo Hồ Đắc B đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với T1 tiết định khung "Phạm tội 02 lần trở lên"; ngoài ra bị cáo B trước đó đã có 02 tiền án và tại bản án trước đã bị áp dụng T1 tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm", mặc dù bị cáo đã chấp hành xong hình phạt của các bản án trước, nhưng bị cáo chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội do cố ý, nên bị cáo phải chịu thêm T1 tiết định khung "Tái phạm nguy hiểm". Do đó, hành vi của bị cáo Hồ Đắc B đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng; Bị cáo Hồ Đắc B là người nghiện ma túy, chỉ vì muốn có tiền để sử dụng ma túy, đã bất chấp pháp luật mua ma túy về cất giấu, chia nhỏ và bán lại cho các đối tượng khác nhằm mục đích vụ lợi. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây nên tâm lý hoang mang, bất B trong nhân dân. Ma túy không những làm hủy hoại đến sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập… ; mà còn là điều kiện nảy sinh, lan truyền đại dịch HIV/AIDS (một hiểm họa toàn cầu chưa có thuốc chữa). Tội phạm về ma túy là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác, đã và đang ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự phát triển kinh tế, xã hội và an ninh trật tự. Vì vậy cần phải xử lý vụ án nghiêm minh mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về T1 tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo B đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng T1 tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo B phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, nhưng do đã áp dụng làm T1 tiết định khung hình phạt, nên không áp dụng là T1 tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Hồ Đắc B có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy, có 02 tiền án về tội ma túy và đã từng bị Tòa án kết án về tội cưỡng đoạt tài sản, bị Công an xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội, điều đó chứng tỏ bị cáo không ăn năn hối cải, coi thường pháp luật. Do đó cần thiết phải xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù nghiêm minh, bắt cách ly khỏi xã hội một thời gian, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt: Từ những phân tích, đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử, xét thấy: cần thiết phải xử phạt bị cáo Hồ Đắc B bằng hình phạt tù như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp. Thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam được tính vào thời gian chấp hành hình phạt. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo B là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản, không có nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng vụ án: Toàn bộ bao gói mở niêm phong và 0,021g heroine của phong bì ký hiệu M, 0,011g heroine của phong bì ký hiệu M1 và 0,648g heroine của phong bì ký hiệu M2 (mẫu vật còn lại sau giám định) là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy; Đối với 16 bơm kim tiêm MPV y tế chưa sử dụng thu giữ liên quan đến tội phạm, không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy; Đối với số tiền 300.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ của bị cáo B là tiền do phạm tội mà có, nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang được quản lý theo đúng quy định của pháp luật.

[9] Về các T1 tiết liên quan đến vụ án:

Bị cáo Hồ Đắc B khai nguồn gốc số heroine bị bắt giữ là bị cáo mua của Nguyễn Văn Hải vào sáng ngày 21/7/2019 với giá 500.000 đồng với mục đích để sử dụng và bán lại cho các con nghiện. Qúa trình điều tra không đủ căn cứ xác định việc Hải bán ma túy cho bị cáo B, nên không có căn cứ xử lý.

Đối với các đối tượng Lê Văn H, Lê Đình T1, Nguyễn Văn K và Hoàng Văn Q, đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy , tuy nhiên chưa đủ định lượng để xử lý trách nhiệm hình sự, nên cơ quan Công an đã tiến hành xử lý hành chính đối với Lê Văn H, Lê Đình T1, Nguyễn Văn K và Hoàng Văn Q là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 23.140.000 đồng thu giữ tại nơi ở của gia đình Hồ Đắc B, quá trình điều tra xác định có 300.000 đồng là tiền B bán trái phép ma túy mà có, còn lại 22.840.000 đồng là tài sản của chị Phạm Thị H (vợ B), nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị H là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo Hồ Đắc B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, q khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 38; khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Đắc B phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Hồ Đắc B 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/7/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ bao gói mở niêm phong và 0,021g heroine của phong bì ký hiệu M, 0,011g heroine của phong bì ký hiệu M1, 0,648g heroine của phong bì ký hiệu M2 (đây là mẫu vật còn lại sau giám định) và 16 bơm kim tiêm MPV y tế chưa sử dụng;

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/12/2019, Phiếu nhập kho số PNK 11 ngày 04/12/2019 và Phiếu thu số PT 104 ngày 04/12/2019.

3. Về án phí: Bị cáo Hồ Đắc B phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Hồ Đắc B có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Minh Tiến